

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V.

Tiêu chí tổng quát là các nội dung yêu cầu được liệt kê chi tiết ở BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT. Nhà thầu phải chào đủ các nội dung yêu cầu tại E-HSDT. Nếu chào thiếu từ 01 nội dung thì E-HSDT sẽ bị đánh giá là “bỏ sót nội dung” theo khoản 24.3, Mục 24, chương I: Chỉ dẫn nhà thầu và E-HSDT của nhà thầu bị loại.

Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
I	Phạm vi cung cấp, chủng loại, số lượng			
1	- Phạm vi cung cấp. - Số lượng, chủng loại cung cấp. - Địa điểm cung cấp.	- Đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	x	
		- Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT		x
II	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ			
1	- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	- Hàng hóa chào thầu có đặc tính và thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng đáp ứng yêu cầu tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	x	
		- Hàng hóa chào thầu có đặc tính và thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng không đáp ứng các yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.		x
2	- Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa, dịch vụ liên quan	- Có đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	x	

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
		- Không có đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.		x
III	Tiến độ thực hiện gói thầu			
1	- Thời gian hoàn thành gói thầu	<p>- Thời gian thực hiện hợp đồng: tối đa 07 ngày.</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có biểu tiến độ chi tiết (có sơ đồ và thuyết minh chi tiết, cụ thể), trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu/ kết thúc của từng nội dung công việc, tuy nhiên tổng tiến độ không vượt thời gian theo quy định của E-HSMT - Có đề xuất các biện pháp đảm bảo thực hiện cung cấp, lắp đặt hàng hóa đúng tiến độ đề ra. - Có liệt kê các tình huống có thể dẫn đến chậm tiến độ và dự trù biện pháp khắc phục, đảm bảo tiến độ trong từng tình huống. 	x	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu ở trên.		x
2	- Kế hoạch tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	<p>Chào đầy đủ các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa. Cụ thể như sau:</p> <p><i>a. Công tác chuẩn bị:</i> Có đề xuất hợp lý, khả thi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất công tác chuẩn bị bao gồm những biện pháp chuẩn bị về tổ chức, nhân sự, máy móc, công cụ, tài chính, hậu cần... để thực hiện gói thầu. - Đề xuất công tác chuẩn bị về hàng hóa: nhập hàng, kiểm tra (chất lượng, quy cách, giấy tờ pháp lý), đóng gói, vận chuyển, tập kết, bảo quản. <p><i>b. Công tác triển khai lắp đặt hàng hóa, thiết bị:</i> Có đề xuất hợp lý, khả thi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có mô tả sự hiểu biết về hàng hóa chào thầu (số lượng, quy cách, tiêu chuẩn chất lượng); - Có liệt kê và thuyết minh chi tiết từng bước thực hiện mỗi nội dung công việc của gói thầu. Nội dung thuyết minh phải 	x	

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
		<p>phù hợp với tính chất của gói thầu, yêu cầu của E-HSMT và các yếu tố khác có liên quan.</p> <p><i>c. Biện pháp kiểm tra, nghiệm thu:</i> Có đề xuất, thuyết minh cụ thể, chi tiết, hợp lý, khả thi về nội dung, kế hoạch, biện pháp thực hiện kiểm tra hàng hóa phù hợp với tính chất của gói thầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;</p> <p><i>d. Biện pháp vận chuyển đảm bảo chất lượng phù hợp với gói thầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện sử dụng để vận chuyển hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp điều kiện sản xuất hoặc thương mại mà nhà thầu đã đề xuất và phù hợp với gói thầu. - Có thuyết minh biện pháp đóng gói, bảo quản để đảm bảo về chất lượng của hàng hóa, thiết bị trong quá trình vận chuyển, lưu kho. - Có liệt kê các rủi ro trong quá trình vận chuyển, bốc xếp và đề xuất giải pháp ngăn ngừa, giảm thiểu, khắc phục. - Có biện pháp tổ chức bảo quản hàng hóa trước khi tổ chức nghiệm thu, bàn giao cho đơn vị sử dụng. <p><i>e. Biện pháp đảm bảo an toàn, bảo hộ lao động phòng, chống cháy, nổ và vệ sinh môi trường:</i> Có thuyết minh đề xuất chi tiết từng nội dung, biện pháp thực hiện khả thi, hợp lý, phù hợp với E-HSMT của gói thầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện các nguy cơ gây mất an toàn hàng hóa, mất an toàn lao động, mất an toàn cháy nổ, mất vệ sinh môi trường. - Đề xuất các giải pháp ngăn ngừa, giảm thiểu, khắc phục. <p><i>f. Nhà thầu phải có cam kết</i> chịu trách nhiệm hoàn toàn về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính pháp lý của các loại vật tư, máy móc, thiết bị, kho bãi, nhà xưởng (nếu có mà nhà thầu sử dụng để phục vụ công 		

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
		<p>việc triển khai lắp đặt hàng hóa cho gói thầu;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sức khỏe, tính mạng, tư cách pháp nhân của người lao động nhà thầu sử dụng; - Mọi thiệt hại gây ra cho CĐT, cho bên thứ ba trong quá trình thực hiện hợp đồng mà cơ quan chức năng xác định nguyên nhân là do lỗi của Nhà thầu gây nên. 		
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu ở trên.		x
IV	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì			
1	Kế hoạch bảo hành, bảo trì	<p>Có thuyết minh đầy đủ, chi tiết các nội dung liên quan đến bảo hành, bảo trì, dịch vụ sau bán hàng như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành chi tiết của từng loại hàng hóa chào thầu. - Phương thức bảo hành - Quy trình thực hiện bảo hành - Địa điểm thực hiện bảo hành - Kế hoạch bảo trì: tần suất bảo trì; quy trình thực hiện bảo trì. - Kế hoạch cung cấp dịch vụ sau bán hàng, cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế: thời gian; địa điểm; phương thức. 	x	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu ở trên.		x
V	Yêu cầu khác			
1	Yêu cầu khác	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu phải cung cấp kèm theo E-HSDT tài liệu kỹ thuật để chứng minh tính xác thực của thông số kỹ thuật chào thầu. Tài liệu kỹ thuật phải là tài liệu do nhà sản xuất phát hành, được nhà sản xuất công bố chính thức (trên website hoặc các hình thức khác). Trường hợp tài liệu kỹ thuật nói trên của hàng hóa chào thầu không thể hiện đầy đủ các thông số kỹ thuật yêu cầu tại E-HSMT hoặc chưa được công bố chính thức thì phải kèm theo xác nhận của Nhà sản xuất. Tài liệu kỹ thuật sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt, trường hợp 	x	

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
(A)	(B)	(C)	(E)	(F)
		<p>tài liệu sử dụng ngôn ngữ khác tiếng Việt thì phải kèm theo bản dịch tiếng Việt.</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của E-HSMT mới được đánh giá nội dung chào thầu này tại E-HSDT. Nếu thiếu từ 01 tài liệu thì E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại mà không được bổ sung. + Hàng hóa chào thầu được yêu cầu cung cấp tài liệu kỹ thuật được liệt kê tại chương V. - Nhà thầu có cam kết: + Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. + Nhà thầu không bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. Chưa từng bị bất kỳ chủ đầu tư/bên mời thầu nào ra quyết định xử phạt, kết luận có hành vi gian lận, vi phạm các quy định tại điều 87 của Luật đấu thầu 		
		Không đáp ứng một trong các nội dung trên		x
VI	Kết luận đánh giá			
1	Đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật	Đạt tất cả các yêu cầu nội dung đánh giá nêu trên	Đạt	
2	Không đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật	Không đạt yêu cầu một trong các nội dung đánh giá nêu trên		Không đạt